

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ Q
TỈNH QUẢNG NINH

--

Bản án số: 19/2019/HSST
Ngày : 18/4/2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hùng

Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Kim Chinh và ông Đặng Văn Sửu

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Q

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q - Tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Nghị - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Q - Tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2019/HS-ST ngày 18/3/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 15/2019/QĐXXST- HS ngày 04/4/2019 đối với bị cáo:

VŨ VĂN B

Tên gọi khác: Chín, sinh ngày 05/6/1975. Nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: Khu 14 phường HA, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: kinh. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 0/12. Họ và tên bố: Vũ Văn Phât (Chết), họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Kiên (Chết). Gia đình bị cáo có 9 anh em, bị cáo là con thứ 9. Vợ: Vũ Thị Đ, sinh năm 1982. Có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2003. Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo đầu thú ngày 23/10/2018, hiện tạm giam có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Đoàn Văn Q1, sinh năm 1963.

Nơi ở: Thôn Núi Thùa, xã TA, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Nghề nghiệp: Lao động tự do, có mặt tại phiên tòa.

Đại diện theo ủy Quyền của người bị hại: Anh Đoàn Văn M, sinh năm 1963. Nơi ở: Thôn Núi Thùa, xã TA, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Nghề nghiệp: Lao động tự do, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vũ Văn B cùng làm công nhân xây dựng với anh Đoàn Văn Q1 (Tên gọi khác là Đoàn Văn Q), sinh

năm 1963, trú tại: Thôn Núi Thùa, xã TA, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh tại công trường xây dựng kênh mương nội đồng ở thôn Bãi 2, xã TA, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Khoảng 14 giờ ngày 22/10/2018, trong lúc đang làm việc tại công trường ở thôn Bãi 2, xã TA; giữa B và anh Đoàn Văn Q1 đã xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau, nguyên nhân do anh Q1 yếu không khiêng nổi tấm bê tông nên bị B chửi và anh Q1 chửi lại B. Sẵn có đoạn gậy gỗ hình trụ tròn đường kính 3,5 cm, dài 73 cm để khiêng nắp bê tông đầy mặt mương nước trên tay, B cầm vút 02 nhát vào mạn sườn bên trái và bên phải của ông Q1 rồi bỏ chạy. Thấy anh Q1 bị đánh, bà Đàm Thị M1 và anh Đoàn Văn C là mẹ và em trai anh Q1 đang làm việc gần đó cầm búa, cào cùng với anh Q1 cầm đoạn gậy sắt đuổi theo để đánh lại B nhưng được mọi người có mặt ở đó can ngăn. B vút lại đoạn gậy gỗ dùng để đánh anh Q1 trong lán tạm của công trường gần đó rồi về nhà. Anh Q1 quay về lán tạm của công trường nằm nghỉ đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì thấy đau tức ở vùng bụng, bị nôn mửa nên được mọi người đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế thị xã Q.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 23 ngày 22/11/2018 của Trung tâm y tế thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh xác nhận tình trạng thương tích của anh Đoàn Văn Q1 lúc vào viện như sau:

Khám: Bệnh nhân tỉnh, mạch 97 lần/phút; nhiệt độ 37⁰c; huyết áp 120/70 mmHg; nhịp thở 20 lần/phút. Glasgow 14 điểm, PXAS (+). Không liệt, ấn đau dữ dội hạ sườn trái, thương vị, đau tức ngực. Bụng chướng, co cứng, có phản ứng thành bụng, vùng thắt lưng bầm tím đau hai bên. Các bộ phận khác không phát hiện bệnh lý. Siêu âm ổ bụng (22/10/2018): Hiện tại hình ảnh dịch tự do ổ bụng.

Chụp ST- Scanner (22/10/2018): Hiện tại hình ảnh tổn thương nghi đến vỡ lách kèm theo dịch tự do ổ bụng. Chuyển đến bệnh viện Bãi Cháy điều trị tiếp lúc 16h 30 phút ngày 25/10/2018.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 553/TgT, ngày 24/10/2018 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Quảng Ninh kết luận:

- Chấn thương phần mềm vùng ngực phải vết hằn bầm tím khoang liên sườn V, VII, VII đường nách trước bên phải tiên lượng khỏi, không để lại di chứng.

- Chấn thương vùng sườn lưng bên trái tổn thương như sau:

+ *Vỡ rốn lách đã được cắt lách tổn thương 28% sức khỏe;*

+ *Vỡ đứt đuôi tụy kèm đựng dập mạc treo đại tràng góc lách, đựng dập bao thận trái đã được cắt đuôi tụy tổn thương 43% sức khỏe;*

+ *Vết mổ đường trắng giữa trên và dưới rốn dài 19cm, dẫn lưu hó lách và dẫn lưu cùng đồ ra dịch hồng tổn thương 09% sức khỏe.*

Áp dụng phương pháp cộng lùi. Tổng tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 63% (Sáu mươi ba phần trăm). Các tổn thương nêu trên do vật tày gây nên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q đã thu giữ được 01 đoạn gãy gỗ hình trụ tròn mà B dùng gây thương tích cho anh Q1 tại hiện trường vụ án.

Sau khi nhận thức được hành vi của mình, B đã chủ động, tự nguyện bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Q1 số tiền là 10.000.000 đồng rồi đến Công an thị xã Q đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSQY ngày 15/3/2019 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q đã truy tố bị cáo Vũ Văn B về tội “ Cố ý gây thương tích ” theo điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự (Thuộc trường hợp Q1 định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thị xã Q vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo theo nội dung cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm d khoản 4 Điều 134(Thuộc trường hợp Q1 định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự); điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Vũ Văn B: Từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm 6 tháng tù, thời hạn tù từ ngày bị bắt 23/10/2018.

Về bồi thường dân sự: Bị cáo và người bị hại thỏa thuận thống nhất: Bị cáo Vũ Văn B bồi thường tiếp cho anh Đoàn Văn Q1 số tiền 90.000.000 đ (Chín mươi triệu đồng).

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn B khai nhận hành vi vi phạm như trong quá trình điều tra. Thể hiện: Bị cáo Vũ Văn B đã dùng đoạn gãy gỗ hình trụ vụt hai nhát vào mạn sườn bên trái và bên phải gây thương tích cho anh Đoàn Văn Q1, tổn hại 63% sức khỏe ngày 22/10/2018. Bị cáo Vũ Văn B rất hối hận về hành vi của mình đã gây ra cho anh Q1. Bị cáo Vũ Văn B xin lỗi người bị hại, đồng ý bồi thường số tiền 90.000.000 đ (Chín mươi triệu đồng) cho anh Đoàn Văn Q1 và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt tù

Đại diện hợp pháp của người bị hại anh Đoàn Văn M trình bày.

Gia đình bị cáo Vũ Văn B đã bồi thường thương tích cho anh Đoàn Văn Q1 số tiền 10 triệu đồng. Bao gồm: Tiền thuốc, tiền viện phí, tiền bồi dưỡng sau khi bị thương tích; tiền tổn thất về tinh thần. Nay anh yêu cầu bị cáo Vũ Văn B phải bồi thường tiếp cho anh Đoàn Văn Q1 số tiền 90.000.000 đ (Chín mươi triệu đồng). Anh Đoàn Văn M đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo Vũ Văn B.

Người bị hại anh Đoàn Văn Q1 khai: Bị cáo Vũ Văn B khai việc dùng gãy đánh anh Q1 ngày 22/10/2018 là đúng, anh Q1 không bổ sung gì. Anh

Đoàn Văn Q1 yêu cầu bị cáo Vũ Văn B phải bồi thường tiếp cho anh số tiền 90.000.000 đ (Chín mươi triệu đồng).

Người làm chứng anh Đoàn Văn Chanh khai: Chiều ngày 22/10/2018, khi anh Chanh nghe thấy anh Q1 bị Vũ Văn B đánh, anh Chanh và bà Đàm Thị M1 cầm búa và cào đuổi theo Vũ Văn B nhưng được mọi người can ngăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

* Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thị xã Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q1, trình tự, thủ tục Q1 định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó: Các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp, đúng Q1 định của pháp luật.

* Về hành vi phạm tội:

[1] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn B khai nhận hành vi dùng đoạn gỗ gõ hình trụ vút hai nhát vào mạn sườn bên trái và bên phải gây thương tích cho anh Đoàn Văn Q1, tổn hại 63% sức khỏe ngày 22/10/2018. Khoảng 14 giờ ngày 22/10/2018, bị cáo và anh Đoàn Văn Q1 cùng một số người khác làm công trình ở Thôn Bãi 2, xã TA. Bị cáo được giao nhiệm vụ khiêng bê tông đổ sẵn để ghép lên mặt cống. Trong lúc khiêng bê tông, bị cáo có cầm đoạn gỗ hình trụ tròn, dài khoảng 80 cm, anh Q1 có cầm một thanh sắt loại phi 18, dài khoảng gần 1 mét. Do sức khỏe anh Q1 yếu, không khiêng được bê tông, bị cáo có nói với anh Q1 “ Đ.mẹ thế này thì làm làm sao được, để cho người khác làm” . Anh Q1 cũng cầm thanh sắt chỉ vào mặt bị cáo và chửi. Do trong người lúc đó có men rượu nên bị cáo đã dùng cây gỗ khiêng bê tông vút hai nhát vào người anh Q1. Một nhát vào sườn bên trái, một nhát vào sườn bên phải anh Q1. Sau đó anh Q1 và anh Tranh làm bảo vệ ở đó đuổi đánh tôi nhưng không được. Gia đình bị cáo đã đưa cho mẹ anh Q1 số tiền 10 triệu đồng tiền bồi thường sức khỏe.

Người bị hại anh Đoàn Văn Q1 khai phù hợp với lời khai bị cáo Vũ Văn B. Thể hiện: Khoảng 14 giờ ngày 22/10/2018, anh Q1 bị Vũ Văn B dùng gỗ vút hai nhát vào người gây thương tích. Anh Q1 yêu cầu bị cáo phải bồi thường thương tích do bị cáo B gây lên, số tiền 90.000.000 đ (Chín mươi triệu đồng)

Người làm chứng anh Trần Văn H, anh Vũ Văn Tr, anh Nguyễn Tiến M3, anh Lương Văn C1, anh Đoàn Văn C khai cơ bản phù hợp lời khai của bị cáo Vũ Văn B và người bị hại Đoàn Văn Q1.

Anh Trần Văn H khai: Khoảng 14 giờ ngày 22/10/2018, tốp công nhân đang làm việc tại Thôn Bãi 2, xã TA. Mọi người sử dụng xe rửa chở nắp cống bê tông ra vị trí để đặt nắp. Trong đó anh Q1 và anh B phụ trách việc khiêng nắp cống bê tông. Đang làm việc thì mọi người thấy anh Q1 tay cầm gậy, mẹ anh Q1 tay cầm búa, anh Chanh cầm cào đuổi theo anh B. Lúc đó mọi người nghĩ là có đánh nhau và ra can ngăn. Sau đó anh B bỏ về nhà còn anh Q1 xúc vữa. Sau đó anh Q1 vào lán nằm nghỉ và kêu đau và được mọi người đưa tới Trung tâm y tế Q cấp cứu.

Anh Nguyễn Tiến M3 có lời khai: Anh M3 đang khiêng bê tông thì nghe thấy tiếng bà M1 hô: “ Ôi trời ơi”. Anh M3 thấy anh B chạy, anh Q1 và anh C đuổi theo anh B một đoạn thì không đuổi nữa. Sau đó anh Q1 quay về lán nằm nghỉ và mọi người đưa đi Trung tâm y tế Q cấp cứu. Anh Q1 không nhìn thấy anh B và anh Q1 đánh nhau.

Như vậy lời khai những người làm chứng trong quá trình điều tra phù hợp lời khai bị cáo tại phiên tòa, phù hợp lời khai người bị hại; phù hợp với các chứng cứ khác trong vụ án. Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 22/10/2018, tại Thôn Bãi 2, xã TA, thị xã Q, Quảng Ninh. Vũ Văn B đã dùng đoạn gậy gỗ hình trụ tròn dài khoảng 73 cm vụt hai nhát vào mạn sườn bên trái và bên phải của anh Đoàn Văn Q1 gây thương tích, tổn hại 63 % sức khỏe.

Hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Văn B phạm vào tội “ Cố ý gây thương tích” Q1 định tại điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự (Thuộc trường hợp Q1 định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự).

Điều 134 BLHS năm 2015 Q1 định:

1 “Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”

a. Dùng hung khí nguy hiểm;

i. Có tính chất côn đồ.

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 14 năm:

d) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên nhưng thuộc một trong các trường hợp Q1 định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo gây lên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của công dân là khách thể đặc biệt được pháp luật bảo vệ; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội. Việc bị cáo dùng gây gỗ hình trụ tròn dài khoảng 73 cm vọt hai nhát vào mạn sườn bên trái và bên phải của anh Đoàn Văn Q1 gây thương tích, tổn hại 63 % sức khỏe ; ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội. Bị cáo nhận thức được việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật song do coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác; muốn dùng vũ lực để giải Quyết mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống hàng ngày. Xuất phát từ việc bị cáo Vũ Văn B cho rằng anh Đoàn Văn Q1 không có sức khỏe để khiêng bê tông và có lời nói xúc phạm anh Q1. Lẽ ra bị cáo Vũ Văn B cần lựa chọn cách xử sự khác hoặc có lời nói phù hợp với hoàn cảnh, hơn nữa anh Q1 là người lớn tuổi hơn bị cáo Vũ Văn B. Tuy nhiên bị cáo Vũ Văn B lại có hành vi dùng gây gỗ gây thương tích 63 % cho anh Đoàn Văn Q1. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “ Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự (Thuộc trường hợp Q1 định tại điểm a,i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự) Cho nên việc đưa bị cáo ra xử lý trước pháp luật là cần thiết, đáp ứng yêu cầu phòng chống các tội xâm phạm về sức khỏe trong tình hình hiện nay. Vì vậy cần có mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi bị cáo gây lên.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi vi phạm; sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại. Tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Q1 định tại điểm b,s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy nên xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo;

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về phần bồi thường dân sự: Người bị hại anh Đoàn Văn Q1 và bị cáo Vũ Văn B thống nhất thỏa thuận số tiền bồi thường tổng số tiền là 100.000.000 đ(Một trăm triệu đồng). Trong đó: Ngày 22/10/2018, bị cáo Vũ văn B đã bồi thường số tiền 10.000.000 đ cho gia đình người bị hại. Số tiền 90.000.000 đ (Chín mươi triệu đồng) còn lại bị cáo Vũ Văn B phải tiếp tục bồi thường cho anh Đoàn văn Q1. Hội đồng xét xử thấy: Việc thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Vũ Văn B và người bị hại Đoàn Văn Q1 là có căn cứ, phù hợp với Q1 định của pháp luật, cần ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa hai bên.

[6] Về vật chứng trong vụ án: Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ 01 đoạn gây gỗ hình trụ tròn màu nâu, kích thước 75 cm x 3,5 cm. Đây là vật bị cáo dùng gây thương tích cần tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

TUYÊN BỐ: Bị cáo Vũ Văn B phạm tội “ Cố ý gây thương tích”

Áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự(Thuộc trường hợp Q1 định tại điểm a,i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự); điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Vũ Văn B: 08 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 23/10/2018.

Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584, Điều 585; Điều 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Vũ Văn B phải bồi thường cho anh Đoàn Văn Q1 số tiền 90.000.000 đ (Chín mươi triệu đồng)

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gây gổ hình trụ tròn màu nâu, kích thước 75 cm x 3,5 cm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/4/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q - Quảng Ninh.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, anh Đoàn Văn Q1 có Q1ền làm đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không trả số tiền nêu trên thì bị cáo còn phải trả cho anh Q1 số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được Q1 định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo Q1 định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo Q1 định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có Q1ền thỏa thuận thi hành án, Q1ền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Q1 định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Q1 định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Căn cứ khoản 1-2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo Vũ Văn B phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 4.500.000 đ(Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Vũ Văn B, người bị hại Đoàn Văn Q1; đại diện theo ủy Q1ền của người bị hại anh Đoàn Văn M được Q1ền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

NOI NHẬN

Toà án ND tỉnh Quảng Ninh
Viện KSNDTX Q
Công an TX Q
Chi cục thi hành án TX Q
Những người tham gia tố tụng
Lưu hồ sơ; văn phòng

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phan Hùng